

Số: 3023 /QLB

Hà Nội, ngày 10 tháng 6 năm 2015

**BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC
TẠI HỘI NGHỊ NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM 2015**

**PHẦN THỨ NHẤT
ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014**

Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam (Tổng công ty) thực hiện nhiệm vụ năm 2014 trong bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước tăng trưởng ổn định nhưng còn chậm; tình hình an ninh, chính trị, xã hội trong khu vực và thế giới diễn biến phức tạp, đặc biệt là tại khu vực biển Đông khi Trung Quốc đặt giàn khoan trái phép tại vùng biển Việt Nam; thị trường Hàng không tiếp tục tăng trưởng khá, tuy nhiên vẫn luôn tiềm ẩn những bất ổn. Ngoài ra, trong năm 2014 liên tục xảy ra các vụ tai nạn hàng không thảm khốc, đã tác động không nhỏ đến hoạt động giao thông hàng không, ảnh hưởng đến thực hiện kế hoạch sản lượng điều hành bay của Tổng công ty. Bên cạnh đó, công tác điều hành bay của Tổng công ty trong điều kiện thời tiết không thuận lợi; các hoạt động sửa chữa, nâng cấp sân bay, đường cất hạ cánh diễn ra thường xuyên trong khi mật độ bay tăng cao, tính chất phức tạp... đã phần nào ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả SXKD của Tổng công ty.

Trong bối cảnh như trên, được sự quan tâm, chỉ đạo quyết liệt của Bộ Giao thông vận tải, Cục HKVN cũng như sự hợp tác, giúp đỡ có hiệu quả của các cơ quan, đơn vị trong ngành; sự phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ của các cơ quan kiểm soát không lưu các quốc gia trong khu vực và sự nỗ lực, cố gắng của tập thể, cán bộ, công nhân viên, Tổng công ty đã quyết tâm hoàn thành các nhiệm vụ được Nhà nước giao, kết quả đạt được trong năm 2014 như sau:

I. CÔNG TÁC CUNG CẤP DỊCH VỤ BẢO ĐẢM HOẠT ĐỘNG BAY.

1. Công tác tổ chức vùng trời, đường hàng không và công tác phối hợp hiệp đồng bay:

a) Thực hiện nhiệm vụ đặt ra từ đầu năm, Tổng công ty đã hoàn thành khối lượng lớn công việc liên quan đến tổ chức vùng trời, đường hàng không, trong đó nổi bật là việc xây dựng phương án tổ chức vùng trời ACC Hà Nội, Hồ Chí Minh; APP Nội Bài, Đà Nẵng, Tân Sơn Nhất; vùng trời khu vực sân bay

Cam Ranh và các giải pháp nhằm nâng cao năng lực thông qua tại các vùng kiểm soát tiếp cận của các Cảng HKQT Nội Bài, Đà Nẵng và Tân Sơn Nhất.

b) Thiết lập mới 02 đường hàng không R335 (Vinh - Viên Chăn) và R328 (Phú Bài - Savanakhet) và 03 đường bay không lưu thử nghiệm W26, 27, 28; Điều chỉnh thông số các đường hàng không; Xây dựng các phương án và triển khai chuẩn bị các nội dung cần thiết cho việc khai thác đường bay thẳng từ TP Hồ Chí Minh đi Hà Nội qua vùng trời Lào, Campuchia.

- Việc thiết lập, điều chỉnh các đường hàng không mới đã tạo điều kiện rất thuận lợi cho các hoạt động bay; nâng cao khả năng thông qua của vùng trời và đường hàng không; tạo điều kiện cho nhiều hoạt động bay thực hiện hành trình bay tối ưu, bảo đảm an toàn, rút ngắn cự ly bay và tiết kiệm chi phí khai thác, giảm khí thải và tiết kiệm thời gian bay cho hành khách.

- Việc mở các đường hàng không mới như R334, R335 và các đường hàng không thử nghiệm W26, W27 và W28 đã tạo điều kiện rất thuận lợi cho các chuyến bay đến/đi từ Cảng hàng không Nội Bài, Đà Nẵng, Buôn Ma Thuột, Vinh cũng như thu hút thêm các chuyến bay quốc tế trong tương lai đến/đi từ các cảng hàng không này và cảng Hàng không quốc tế Phú Bài, Cam Ranh.

c) Công tác hiệp đồng bay giữa quân sự và dân dụng của Tổng công ty cơ bản được thực hiện khá nhịp nhàng thông qua hệ thống các văn bản hiệp đồng chặt chẽ và công tác phối hợp điều hành bay tại các cơ sở điều hành bay trong những năm qua.

2. Công tác xây dựng phương thức bay, tài liệu hướng dẫn khai thác, văn bản hiệp đồng:

a) Về phương thức bay: Xây dựng phương thức bay PBN tại các sân bay theo lộ trình của Cục HKVN. Hoàn thành điều chỉnh thông số 17 sơ đồ phương thức bay tại Cảng HKQT Nội Bài và 12 sơ đồ phương thức bay tại Cảng HK Chu Lai. Hoàn thành xây dựng phương thức khai thác AIDC giữa ACC Hồ Chí Minh và ACC Singapore, tiến hành kết nối thử nghiệm trên hệ thống điều hành bay thật từ ngày 09/04/2014. Xây dựng các giải pháp khắc phục đối với các chuyến bay cất, hạ cánh vượt giới hạn khai thác tại các Cảng HKQT Nội Bài và Tân Sơn Nhất

b) Về tài liệu hướng dẫn khai thác bay, văn bản hiệp đồng: Hoàn thành xây dựng và đưa vào áp dụng thực hiện tại Tổng công ty 21 Tài liệu Hướng dẫn khai thác cơ sở cung cấp dịch vụ không lưu. Hoàn thiện hồ sơ trình Cục HKVN cấp lại Giấy phép khai thác cho 07 cơ sở và cấp mới cho 01 cơ sở cung cấp dịch vụ không lưu. Hoàn thiện hệ thống văn bản hiệp đồng, ký kết lại, ký bổ sung 56 văn bản hiệp đồng điều hành bay giữa Tổng công ty với các cơ quan, đơn vị liên quan.

3. Công tác đảm bảo kỹ thuật

a) Hệ thống trang thiết bị kỹ thuật bảo đảm hoạt động bay của Tổng công ty cơ bản được trang bị đầy đủ, được cấp phép, có đủ các quy trình khai thác, thực hiện bảo dưỡng chuyên mùa, định kỳ theo đúng quy trình, quy định; các hệ

thông thiết bị chính đều hoạt động với cấu hình dự phòng, nâng cao tính liên tục, tính sẵn sàng của dịch vụ thông tin, dẫn đường, giám sát.

b) Trong năm 2014, đã xảy ra 05 sự cố kỹ thuật, gồm 01 sự cố loại B, 04 sự cố loại D. Trong đó: Tổng thời gian gián đoạn các thiết bị cung cấp dịch vụ giám sát chiếm 0,11 % trên tổng thời gian khai thác; Tổng thời gian gián đoạn các thiết bị cung cấp dịch vụ dẫn đường chiếm 0,000045% trên tổng thời gian khai thác; Tổng thời gian gián đoạn các thiết bị cung cấp dịch vụ thông tin điều hành bay kéo dài 35 phút do sự cố mất điện tại ACC Hồ Chí Minh ngày 20.11.2014 chiếm 0,0066% trên tổng thời gian khai thác thiết bị thông tin.

c) Ngay sau sự cố mất điện gây ngừng cung cấp dịch vụ điều hành bay tại ACC/HCM, Tổng công ty đã thực hiện ngay các giải pháp quyết liệt trước mắt để triển khai khắc phục: thực hiện rà soát, đánh giá toàn bộ hệ thống, trang thiết bị tại tất cả các cơ sở điều hành bay của Tổng công ty; tổ chức bình giảng, rút kinh nghiệm, phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ- công nhân viên về sự cố và các hành động khắc phục nhằm đảm bảo hoạt động an toàn của hệ thống, thiết bị kỹ thuật trong toàn Tổng công ty.

4. Công tác thông báo tin tức hàng không, khí tượng, tìm kiếm cứu nạn.

a) Hệ thống thông báo tin tức hàng không (AIS) tự động và các trang thiết bị khác hoạt động ổn định, đảm bảo cung cấp dịch vụ AIS theo đúng quy định, đầy đủ, kịp thời, chính xác. Đã xây dựng và trình Cục Hàng không kế hoạch chuyển đổi từ Dịch vụ thông báo tin tức Hàng không (AIS) sang Quản lý tin tức hàng không (AIM).

b) Các cơ sở cung cấp dịch vụ khí tượng của Tổng công ty đã theo dõi chặt chẽ các diễn biến thời tiết, cập nhật và cung cấp thông tin dự báo khí tượng đầy đủ, chính xác, kịp thời cho công tác điều hành bay.

c) Trong năm Tổng công ty đã phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ với các cơ quan đơn vị liên quan, đảm bảo liên tục dịch vụ tìm kiếm cứu nạn hàng không. Đặc biệt, đã cơ bản tổ chức tốt hoạt động phối hợp tìm kiếm cứu nạn vụ tàu bay MH370 theo chỉ đạo của Ban chỉ huy TKCN Hàng không quốc gia; cung cấp các thông tin liên quan phục vụ công tác điều tra của phía Malaysia đồng thời đã tổ chức bình giảng, rút kinh nghiệm cho toàn bộ lực lượng có liên quan về vụ việc trên.

d) Trung tâm tìm kiếm cứu nạn của Tổng công ty đã được bố trí khu vực làm việc tại ATCC/HN, đang từng bước đảm bảo các điều kiện cần thiết cho công tác phối hợp hiệp đồng tìm kiếm cứu nạn và ứng phó khẩn nguy hàng không quốc gia.

II. CÔNG TÁC KẾ HOẠCH, ĐẦU TƯ, TÀI CHÍNH.

1. Năm 2014, Tổng công ty đã quản lý, điều hành kế hoạch sản xuất kinh doanh tuân thủ chặt chẽ luật pháp; bảo toàn, phát triển vốn, tài sản nhà nước, chấp hành nghiêm các chế độ tài chính, kế toán, thực hành triệt để chính sách tiết kiệm trong chi tiêu; đảm bảo thu nhập, đời sống ổn định cho người lao động, cụ thể:

- a) Sản lượng điều hành bay: 544.897 lần chuyến, đạt 102,25 % kế hoạch.
- b) Km điều hành bay quy đổi: 919.820.507 Km, đạt 101 % kế hoạch.
- c) Tổng thu: 3.307 tỷ đồng, đạt 103,66 % kế hoạch
- d) Tổng doanh thu: 1.765 tỷ đồng, đạt 106,12% kế hoạch
- e) Tổng chi phí: 1.227 tỷ đồng, đạt 93,27% kế hoạch
- g) Lợi nhuận trước thuế: 488 tỷ đồng, đạt 140,35% kế hoạch
- h) Nộp ngân sách Nhà nước: 1.671 tỷ đồng, đạt 100,58% kế hoạch
- i) Thực hiện đạt chỉ tiêu tiết giảm chi phí đã đăng ký với Bộ GTVT là 4.2 tỷ đồng đạt 100% kế hoạch.
- k) Tỷ suất lợi nhuận trên vốn nhà nước bình quân: 20,44%

2. Công tác đầu tư xây dựng năm 2014 của Tổng công ty đã được triển khai theo đúng pháp luật của Nhà nước, mạnh dạn đổi mới áp dụng công nghệ tiên tiến. Các dự án được giám sát chặt chẽ, đảm bảo khối lượng, chất lượng theo thiết kế và không vượt tổng mức đầu tư được phê duyệt. Công tác thẩm tra, thẩm định, quyết toán hồ sơ dự án được quan tâm, đẩy nhanh tiến độ hơn trước. Trong năm đã tổ chức khởi công 01 dự án lớn là dự án “Xây dựng Đài Kiểm soát không lưu Cảng hàng không quốc tế Cát Bi”; Hoàn thành toàn bộ dự án “Trung tâm kiểm soát không lưu Hà Nội” và đưa vào khai thác sử dụng từ tháng 1/2015. Đến hết năm 2014, Tổng công ty đã triển khai, thực hiện 62 dự án, tổng mức đầu tư các dự án là 3.644 tỷ đồng. Giá trị thực hiện: 553 tỷ đồng, đạt 80% so với kế hoạch; giá trị giải ngân là 300 tỷ đồng đạt 43,2 % so với kế hoạch. Trong đó:

- a) Số dự án đã hoàn thành, đang thực hiện thủ tục quyết toán: 17 dự án, giá trị thực hiện là 249 tỷ đồng, đạt 43,4% kế hoạch.
- b) Số dự án đang triển khai thực hiện: 41 dự án, giá trị thực hiện là 304 tỷ đồng, đạt 56,6% kế hoạch.
- c) Số dự án tạm dừng, chưa thực hiện: 04 dự án.

III. CÔNG TÁC TÁI CƠ CẤU, TCCB-LĐ VÀ ĐT-HL.

1. Công tác tái cơ cấu:

Ngay từ đầu năm, Tổng công ty đã chú trọng triển khai thực hiện đề án tái cơ cấu được Bộ trưởng phê duyệt, phân công trách nhiệm cho từng đồng chí

lãnh đạo trực tiếp chỉ đạo thực hiện theo kế hoạch đặt ra cho từng lĩnh vực cụ thể. Đặc biệt, Tổng công ty đã xây dựng, trình và đã được Bộ GTVT phê duyệt Đề án Nâng cao năng lực an toàn và chất lượng dịch vụ bảo đảm hoạt động bay và Đề án phát triển nguồn nhân lực của Tổng công ty.

2. Công tác tổ chức cán bộ

Tính đến 31.12.2014, tổng số lao động trong toàn Tổng công ty (gồm công ty con, không bao gồm viên chức quản lý) là **3.132 người**. Trong đó:

- Công ty mẹ: 2.764 người.
- + Khối cơ quan Tổng công ty: 368 người, chiếm 13,3%.
- + Khối các đơn vị: 2.396 người, chiếm 86,7%.
- Công ty con: 368 người.

Năm 2014 đã xây dựng sửa đổi, bổ sung 18 quy chế quản lý nội bộ và ban hành mới 17 quy chế quản lý nội bộ.

3. Công tác đào tạo huấn luyện

Năm 2014, Tổng công ty đã cơ bản hoàn thành kế hoạch các chương trình đào tạo đặt ra. Đã tổ chức cho 24 khóa đào tạo nước ngoài với 61 lượt người, chủ yếu cho kiểm soát viên không lưu, kỹ thuật, thông báo tin tức HK; 26 khóa đào tạo trong nước với 564 lượt người; Đào tạo cơ bản và nâng cao kiến thức CNS/ATM theo dự án JICA cho 743 người giai đoạn 2013-2014 tại các khu vực miền Bắc, miền Trung, miền Nam. Thực hiện đánh giá tiếng Anh không lưu mức 4 cho 441 KSVKL và tổ chức đào tạo 4 khóa tiếng Anh cấp tốc cho 87 KSVKL chưa đạt mức 4 theo quy định của ICAO. Công tác tự đào tạo lớp KSKL 1: Đã hoàn thành chương trình học với 15 môn học/ 18 môn theo đúng tiến độ. Hiện đang cho học viên thực tập tại các cơ sở điều hành bay.

IV. MỘT SỐ CÔNG TÁC KHÁC

1. Năm 2014, Tổng công ty đã đầu tư hệ thống trang thiết bị phục vụ việc tổ chức Hội nghị truyền hình trực tuyến, giúp cho việc điều hành, triển khai nhiệm vụ của Tổng công ty tới các cơ quan, đơn vị diễn ra thuận lợi, nhanh chóng, tiết kiệm thời gian và chi phí đi lại; Tiếp tục triển khai có hiệu quả hệ thống Văn phòng điện tử trong toàn Tổng công ty, cải tiến thêm nhiều tính năng mới cho hệ thống này để đáp ứng yêu cầu khai thác của người dùng.

2. Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 tại Khối cơ quan Tổng công ty đã được Công ty TNHH chứng nhận DAS Việt Nam trao chứng chỉ chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng. Hiện Tổng công ty đang tiếp tục triển khai áp dụng, duy trì và cải tiến liên tục hệ thống nhằm đổi mới phương pháp làm việc, tạo điều kiện thuận lợi cho từng cán bộ, nhân viên giải quyết công việc thông suốt, kịp thời, hiệu quả, giúp Lãnh đạo Tổng công ty và lãnh đạo các Ban/Văn phòng điều hành, kiểm soát được toàn bộ quá trình giải quyết công việc của đơn vị mình.

3. Tổng công ty đã trở thành thành viên chính thức của Tổ chức CANSO từ ngày 01/7/2014.

4. Các tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên đã hoạt động hiệu quả, làm tốt công tác chăm lo đời sống, bảo vệ lợi ích của người lao động, tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động CB-CNV hăng say lao động, tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua, các hoạt động xã hội từ thiện.

ĐÁNH GIÁ CHUNG

Năm 2014, Tổng công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SXKD được Nhà nước giao; đảm bảo đời sống, thu nhập của người lao động hơn năm 2013. Tuy vậy, trong năm, Tổng công ty đã để xảy ra một số sự cố gây uy hiếp an toàn bay, trong đó có 02 sự cố nghiêm trọng ảnh hưởng không chỉ đến chất lượng cung cấp dịch vụ điều hành bay của Tổng công ty mà còn đến uy tín của cả ngành Hàng không Việt Nam. Qua đó đã bộc lộ một số tồn tại về vấn đề chất lượng nguồn nhân lực, về ý thức tổ chức kỷ luật; nhận thức trách nhiệm của người đứng đầu các cấp; hệ thống thiết bị kỹ thuật và quy trình, tài liệu liên quan đến công tác bảo đảm hoạt động bay của Tổng công ty. Tổng công ty coi đây là bài học kinh nghiệm để kiểm điểm, đánh giá, thấy rõ mặt mạnh, yếu để đề ra các biện pháp khắc phục triệt để trong thời gian tới.

PHẦN THỨ HAI **TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH** **ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG**

1. Tiền lương, tiền thưởng :

Năm 2014 mặc dù hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty gặp nhiều khó khăn nhưng Tổng công ty đã đảm bảo tiền lương và thu nhập khác của người lao động, cụ thể như sau:

a) Tổng quỹ lương ước thực hiện năm 2014 (bao gồm cả An toàn HK) là: 555,878 tỉ đồng, tăng 5,3% so với 2013.

b) Lương bình quân người lao động như sau:

- Bình quân toàn Tổng công ty: 14,825 triệu đồng/người/tháng.

- Bình quân Khối không lưu là: 25,990 triệu đồng/người/tháng.

- Bình quân Khối còn lại là: 12,944 triệu đồng/người/tháng.

c) Tính đến ngày 6/5/2015, Tổng công ty chưa chi quỹ thưởng ATHK năm 2014 (ước 46,69 tỉ) và phần còn lại của Quỹ khen thưởng phúc lợi trong trường hợp TCT được xếp loại DN loại A, ước là 69,48 tỉ.

2. Các chế độ khác:

a) Các chế độ phúc lợi đối với người lao động luôn được đảm bảo đầy đủ, kịp thời theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước và của Tổng công ty.

b) Chế độ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp được thực hiện đầy đủ. Tổng số tiền đóng bảo hiểm xã hội năm 2014 là 37,626 tỉ đồng. Trong đó, phần do người lao động đóng là 12,165 tỉ đồng, phần do người sử dụng lao động đóng là: 25,460 tỉ đồng.

c) Chế độ Bảo hiểm tai nạn con người tiếp tục được duy trì theo mức bình quân 100.000đ/người/năm. Tổng số tiền mua bảo hiểm tai nạn năm 2014 cho CB-CNV là 289,272 triệu đồng.

3. Công tác An toàn - Vệ sinh lao động - PCCN:

a) Trong năm 2014, công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ tại Tổng công ty luôn được lãnh đạo các cấp và các tổ chức quan tâm. Thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức về công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ cho người sử dụng lao động và người lao động, không để xảy ra cháy nổ, mất an toàn lao động.

b) Tổ chức lực lượng PCCC luôn được duy trì với phương châm 4 tại chỗ của Tổng công ty để làm nòng cốt trong công tác ATVSLĐ-PCCN.

c) Công tác đầu tư trang bị bảo hộ lao động tại Tổng công ty được thực hiện đầy đủ. Cụ thể trong năm 2014, Tổng công ty đã chi 2,23 tỉ đồng cho mua sắm quần áo, phương tiện BHLĐ cá nhân; 1,137 tỉ đồng cho chăm sóc sức khỏe người lao động; 101,551 triệu đồng cho công tác tuyên truyền, huấn luyện An toàn lao động-Vệ sinh lao động – PCCN.

PHẦN THỨ BA

MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM 2015

Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam bước vào thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2015 trong bối cảnh dự báo kinh tế thế giới và trong nước khả quan hơn năm 2014. Hoạt động giao thông Hàng không nhìn chung cũng được các tổ chức hàng không quốc tế và Cục HKVN dự báo tiếp tục tăng trưởng ổn định, mức 4-6% lưu lượng chuyến bay, trong đó Hàng không trong nước tăng trưởng trên 10%. Năm 2015 cũng là năm tổ chức Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII. Tuy nhiên, các yếu tố về chính trị, xã hội, thời tiết trong khu vực và thế giới vẫn sẽ diễn biến phức tạp và khó lường; tính chất hoạt động bay sẽ ngày càng đa dạng. Bên cạnh đó, Tổng công ty cần phải triển khai mọi biện pháp nhằm triệt để khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác điều hành bay năm 2014. Những khó khăn như trên đặt ra nhiều thách thức hơn đối với Tổng công ty trong quản lý, điều hành, tổ chức hoạt động sản xuất kinh

doanh, trong đó trọng tâm là việc đổi mới về phương thức, quy trình, công nghệ quản lý an toàn tới việc triển khai đồng bộ các kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, nâng cao nguồn nhân lực trong dây truyền cung cấp dịch vụ bảo đảm điều hành bay.

Vì vậy, Tổng công ty xác định năm 2015 là năm tập trung mọi nguồn lực để điều hành bay an toàn, điều hòa, hiệu quả; nâng cao chất lượng, phát triển nguồn nhân lực và xác định đây cũng là năm cần nhiều nỗ lực, cố gắng hơn nữa của toàn thể CBCNV để hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch đề ra với những nội dung trọng tâm như sau:

1. Nâng cao năng lực điều hành bay, đảm bảo điều hành tuyệt đối an toàn - điều hòa - hiệu quả 100% các chuyến bay trong vùng trách nhiệm được giao; Bảo đảm cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các dịch vụ bảo đảm hoạt động bay theo đúng các chuẩn mực quốc tế, được Cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam và ICAO công nhận. Duy trì năng lực trên toàn hệ thống của Tổng công ty luôn cao hơn tối thiểu 1,5 lần lưu lượng và mật độ hoạt động bay thực tế mà Tổng công ty phục vụ. Năm 2015 đảm bảo điều hành bay tăng 6% so với năm 2014. Tỷ lệ các chuyến bay chậm trong năm do lỗi của Hệ thống cung cấp Dịch vụ bảo đảm hoạt động bay luôn nhỏ hơn 3% trên tổng số chuyến bay bị chậm và tỷ lệ các chuyến bay trong năm thực hiện theo đúng mục bay đường dài được ấn định (theo kế hoạch bay hoặc phép bay) luôn đạt trên mức 80%.

2. Đảm bảo các tiêu chí an toàn (ALoS) luôn luôn được kiểm soát ở mức thấp hơn mức được Cục HKVN phê duyệt. Phấn đấu năm 2015: không để xảy ra vụ việc mức A, B; số sự cố mức C, D phải giảm từ 5 đến 10% so với năm 2014.

3. Hoàn thành các chỉ tiêu sản kế hoạch xuất-kinh doanh, đầu tư xây dựng được Nhà nước giao theo đúng pháp luật, cụ thể như sau:

- Sản lượng điều hành bay: 577.602 lần chuyến, tăng 6% so với thực hiện 2014.

- Km điều hành bay quy đổi: 961.212.430 Km, tăng 4,50% so với thực hiện 2014.

- Tổng thu: 3.535 tỷ đồng, tăng 6,87% so với thực hiện 2014.

- Tổng doanh thu: 1.947 tỷ đồng, tăng 10,27% so với thực hiện 2014.

- Tổng chi phí: 1.472 tỷ đồng, bằng 119,99% so với thực hiện 2014.

- Lợi nhuận trước thuế: 474 tỷ đồng, bằng 97,14% so với thực hiện 2014.

- Nộp ngân sách Nhà nước: 1.714 tỷ đồng, tăng 2,6% so với thực hiện năm 2014.

- Tỷ suất lợi nhuận trên vốn CSH: 18,94 %, bằng 92,66 % so với thực hiện năm 2014.

4. Về chất lượng nguồn nhân lực: Nâng cao được chất lượng nguồn nhân lực của Tổng công ty, trong đó ưu tiên trước mắt là lực lượng kiểm soát viên không lưu và kỹ thuật, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ cung cấp dịch vụ bảo

đảm hoạt động bay của Tổng công ty. Phân đầu cuối năm 2015: Tỷ lệ KSVKL, cán bộ kỹ thuật bậc cao đạt trên 50% tổng số lao động; Tỷ lệ KSVKL có trình độ chuyên môn đạt mức khá, giỏi chiếm trên 80%; Tỷ lệ KSVKL có trình độ tiếng Anh từ mức 4 trở lên theo tiêu chuẩn ICAO đạt 100%.

Để hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu trên, cần tập trung vào một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm như sau:

1. Về lĩnh vực điều hành bay, an toàn bay:

a) Về lĩnh vực điều hành bay: Triển khai thực hiện các giải pháp để tối ưu hoá vùng trời và mạng đường bay, nâng cao chất lượng dịch vụ điều hành bay, trọng tâm là:

- Triển khai đường bay tối ưu một chiều tuyến Tân Sơn Nhất – Nội Bài; Tiến hành nghiên cứu, đề xuất phê duyệt điều chỉnh các phân khu kiểm soát của ACC Hà Nội và ACC Hồ Chí Minh; Nghiên cứu, xây dựng phương thức điều hành để giảm phân cách dọc từ 10 dặm hiện nay xuống 7 dặm để tăng Năng lực thông qua trên các đường bay trong các phân khu đường dài (ACC); đưa vào khai thác hệ thống quản lý hạ cánh và cất cánh (AMAN/DMAN) tại Cảng HKQT Nội Bài.

- Nghiên cứu, đề xuất với các cơ quan có thẩm quyền về việc đưa các không vực và các đường bay hoạt động quân sự ra khỏi các Vùng Trung tâm và gần các hành lang ra, vào tại 3 cảng HK: Nội Bài, Tân Sơn Nhất, Đà Nẵng để dành không gian cho hoạt động bay HKDD (toàn bộ không phận Vùng Trung tâm TMA do HKDD quản lý, sử dụng, quân sự chỉ sử dụng khi có hiệp đồng với HKDD);

- Song song với việc hoàn thiện Quy chế phối hợp công tác, rà soát lại tất cả các văn bản hiệp đồng giữa Tổng công ty với Tổng công ty cảng hàng không Việt Nam, các Hãng hàng không và cơ quan đơn vị điều hành bay quân sự, tiến hành rà soát để tối ưu hóa phương thức vận hành tàu bay trên đường CHC, đường lăn và sân đỗ máy bay tại các CHK, đặc biệt là tại các CHKQT.

- Chuyển đổi thành công giai đoạn 2 Trung tâm Kiểm soát không lưu Hà Nội.

b) Về lĩnh vực an toàn bay: Để thực hiện được các mục tiêu an toàn đặt ra, Tổng công ty tập trung thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tổ chức tập huấn, quán triệt về hệ thống quản lý an toàn (SMS) để nâng cao nhận thức cho người lao động, đặc biệt là người đứng đầu các cấp theo quan điểm người đứng đầu phải chịu trách nhiệm toàn diện và trực tiếp về công tác an toàn; Thực hiện nghiêm báo cáo an toàn đầy đủ, nghiêm túc theo quy định. Chấn chỉnh, nâng cao chất lượng công tác bình giảng sự cố uy hiếp an toàn, đặc biệt giám sát chặt chẽ việc thực hiện các biện pháp khắc phục sau sự cố của các đơn vị; Theo dõi việc thực hiện Bộ chỉ số an toàn của Tổng công ty, kịp thời đưa ra

các cảnh báo an toàn; Hợp tác quốc tế trong việc hoàn thiện và vận hành hệ thống quản lý an toàn (SMS).

- Thiết lập quy trình đánh giá rủi ro; Xây dựng và phê duyệt Quy chế xác định trách nhiệm an toàn và trách nhiệm giải trình về an toàn của từng cá nhân trong công tác quản lý an toàn, đặc biệt là cán bộ từ kíp phó, kíp trưởng, đài phó, đài trưởng, phó trưởng trung tâm, trưởng trung tâm, các phó giám đốc, giám đốc, phó tổng giám đốc, tổng giám đốc;

- Thực hiện tốt Kế hoạch triển khai cuộc vận động “Nâng cao nhận thức về Văn hóa an toàn Hàng không” giai đoạn 2014-2020 của Cục HKVN; Tăng cường phổ biến, tuyên truyền về Chính sách an toàn của Tổng công ty, thúc đẩy việc triển khai cuộc vận động xây dựng Văn hóa an toàn hàng không và nâng cao kỷ cương, kỷ luật trong công tác trong 3 năm 2015 – 2017; Tạo niềm tin tuyệt đối của nhân viên đối với các cam kết về Chính sách an toàn, đặc biệt là cam kết về Chính sách báo cáo tự nguyện, chủ động báo cáo sai sót (mà không bị xem xét trách nhiệm), Chính sách thưởng – phạt trong các vụ việc an toàn.

2. Về lĩnh vực Kỹ thuật: Thực hiện các giải pháp để đảm bảo hệ thống kỹ thuật hoạt động với độ tin cậy 100%. Trong mọi trường hợp, không có điểm nút có thể dẫn tới gián đoạn hoạt động, cụ thể:

a) Rà soát lại toàn bộ thiết kế hệ thống, quy trình vận hành, bảo dưỡng, khai thác các hệ thống kỹ thuật tại các cơ sở điều hành bay.

b) Hoàn thiện và tổ chức diễn tập các phương án ứng phó kỹ thuật tại các cơ sở điều hành bay; các quy trình bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa, khắc phục các sự cố kỹ thuật, trong đó phải được diễn giải rõ ràng chi tiết, đồng thời phân cấp và chỉ những người có đủ thẩm quyền, năng lực, kinh nghiệm, kỹ năng chuyên môn mới được tham gia thực hiện; hệ thống dữ liệu địa hình, trong đó ưu tiên thực hiện trước việc đo tọa độ WGS-84 cho các hệ thống thiết bị của Tổng công ty.

c) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, quản lý của cán bộ phụ trách kỹ thuật các cấp; hoàn thành Bộ chỉ số an toàn kỹ thuật trong hệ thống quản lý an toàn SMS; Đầu tư thay thế các trang thiết bị thông tin liên lạc VHF không địa đã quá thời gian sử dụng và tần số/thiết bị dự phòng cho các cơ sở điều hành bay có hoạt động bay cao.

3. Về lĩnh vực Thông báo tin tức Hàng không:

a) Tổ chức quản lý, khai thác, bảo dưỡng hệ thống thông báo tin tức hàng không tự động và các trang thiết bị khác, đảm bảo cung cấp dịch vụ chính xác, kịp thời, không để xảy ra sai sót ảnh hưởng đến an toàn bay. Thực hiện tốt nhiệm vụ cung cấp dịch vụ thông báo tin tức hàng không theo đúng quy định của ICAO và pháp luật Việt Nam. Duy trì tốt công tác đảm bảo kỹ thuật cho hệ thống AIS và các trang thiết bị khác hoạt động ổn định, khai thác hiệu quả.

b) Thực hiện lộ trình chuyển đổi từ thông báo tin tức hàng không (AIS) sang Quản lý tin tức hàng không (AIM), Năm 2015 triển khai áp dụng cơ sở dữ

liệu địa hình điện tử (eTOD). Lập và khai thác cơ sở dữ liệu eTOD cho hai sân bay: Nội Bài, Tân Sơn Nhất.

4. Về lĩnh vực khí tượng: Hoàn thành việc nghiên cứu để thực hiện đầu tư công nghệ dự báo thời tiết số trị (NWP) tại Trung tâm cảnh báo thời tiết; Hoàn thành triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng (ISO - 9001:2008) cho Dịch vụ Khí tượng trong năm 2015.

5. Về lĩnh vực Tìm kiếm- cứu nạn hàng không:

a) Hoàn thiện mô hình tổ chức tìm kiếm cứu nạn của Tổng công ty một cách thống nhất gồm: Trung tâm Phối hợp tìm kiếm, cứu nạn thuộc Tổng công ty và các Trung tâm Hiệp đồng tìm kiếm, cứu nạn trực thuộc tại 3 khu vực (miền Bắc, miền Trung, miền Nam) có đủ nguồn nhân lực, trang thiết bị kỹ thuật đáp ứng theo yêu cầu của dịch vụ tìm kiếm, cứu nạn hàng không và yêu cầu phát triển của ngành hàng không.

b) Phối hợp với Cục HKVN tổ chức diễn tập TKCN có thực binh trên biển trong Quý III/2015.

6. Về phối hợp hiệp đồng:

a) Xây dựng phương thức phối hợp, trao đổi thông tin, xử lý thông tin, phối hợp điều hành theo mô hình tam giác giữa hãng hàng không, cơ quan ĐHB thuộc Tổng công ty và cơ sở cung ứng dịch vụ ĐHB của Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam nhằm hạn chế tối đa việc chờ đợi cất cánh;

b) Phối hợp với Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam nâng cao chất lượng Dịch vụ Khí tượng, đặc biệt là chất lượng cung cấp dịch vụ cảnh báo thời tiết nguy hiểm trên đường bay và công tác điều hành bay trong điều kiện thời tiết nguy hiểm.

7. Phát triển nguồn nhân lực:

Triển khai thực hiện Đề án phát triển nguồn nhân lực ngay sau khi được Bộ GTVT phê duyệt. Trước mắt tập trung một số nội dung:

a) Tiếp tục kiện toàn mô hình tổ chức, tăng cường nhân lực, cơ sở vật chất và hệ thống giáo trình giảng dạy tiên tiến cho Trung tâm huấn luyện nghiệp vụ Quản lý bay. Trong đó tiến hành nghiên cứu, áp dụng có lựa chọn mô hình hoạt động của các trung tâm huấn luyện thuộc Tổ chức TRAINAIR (ICAO). Hợp tác cụ thể với Học viện Hàng không Việt Nam để xem xét khả năng đáp ứng của Học viện đối với công tác đào tạo, huấn luyện nguồn nhân lực chuyên ngành quản lý bay cho Tổng công ty.

b) Tập trung bố trí kinh phí cho công tác đào tạo huấn luyện. Chấn chỉnh, tăng cường công tác huấn luyện tại chỗ cả về quy trình, nội dung, tần suất và chất lượng huấn luyện viên. Giảm thời lượng huấn luyện lý thuyết, tăng cường

huấn luyện các bài tập xử lý các tình huống phi tiêu chuẩn trên các hệ thống Huấn luyện giả định (SIM);

c) Xây dựng và áp dụng quy trình kiểm soát nội bộ kết hợp với đẩy mạnh áp dụng các biện pháp xử lý hành chính, biện pháp kinh tế (phạt tiền, hạ bậc xếp hạng lương...) để chấn chỉnh và nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật của KSVKL. Kiểm soát chặt chẽ việc bố trí ca, kíp trực tại tất cả các cơ sở cung cấp dịch vụ điều hành bay, bảo đảm đủ quân số, đúng tiêu chuẩn (năng định điều hành) và đúng chế độ làm việc. Xử lý trách nhiệm của người đứng đầu của từng cơ sở điều hành bay nếu để xảy ra vi phạm các quy định này. Phối hợp với các Cảng vụ hàng không tổ chức kiểm tra đột xuất, thường kỳ về tuân thủ các quy định trong Tài liệu khai thác cơ sở cung cấp dịch vụ điều hành bay.

d) Tổ chức thành công tuyên dụng gửi đi học theo Đề án xã hội hóa đào tạo KSVKL.

8. Về công tác kế hoạch, tài chính và đầu tư XDCB:

Tổ chức quản lý, điều hành đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đã trình các cơ quan Nhà nước; Thực hiện tốt các chế độ tài chính, kế toán, tập trung thực hiện các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thanh quyết toán các dự án đầu tư và nhiệm vụ chi thường xuyên. Quản lý, sử dụng chặt chẽ có hiệu quả vốn, tài sản được Nhà nước giao; Tập trung tổ chức thực hiện đầu tư dứt điểm các dự án trọng điểm, cấp bách, thực sự quan trọng, có tính chất quyết định trong dây chuyền cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay, trọng tâm là:

a) Triển khai dự án nâng cấp hệ thống ATM tại ACC Hồ Chí Minh;

b) Xây dựng các trung tâm điều hành bay dự phòng cho ACC Hà Nội và ACC Hồ Chí Minh;

c) Khởi công xây dựng 03 dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Kiểm soát tiếp cận Đà Nẵng, Đài KSKL Thọ Xuân và Trạm radar thứ cấp Cà Mau theo đúng tiến độ đã đăng ký với Bộ GTVT để chào mừng 70 năm ngày truyền thống ngành GTVT.

9. Về công tác tổ chức: Quyết liệt triển khai thực hiện các nội dung đã được Bộ Trưởng Bộ GTVT, trọng tâm là:

a) Xây dựng đề án thành lập công ty cổ phần dịch vụ bay hiệu chuẩn với sự hợp tác đầu tư của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam.

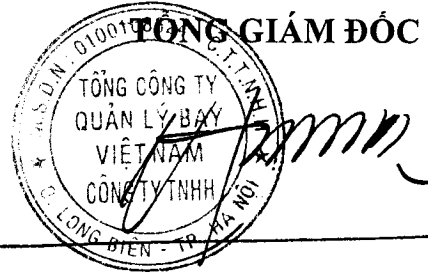
b) Thống nhất mô hình tổ chức tìm kiếm cứu nạn của Tổng công ty.

c) Nghiên cứu đề án tách hai khối Kỹ thuật và Không lưu thành hai đơn vị độc lập theo mô hình công ty.

d) Triển khai xây dựng Trung tâm Quản lý luồng không lưu.

e) Tiếp nhận một số dịch vụ bảo đảm hoạt động bay từ Tổng công ty Cảng HKVN về Tổng công ty Quản lý bay VN.

10. Triển khai thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền: Tạo sự đồng thuận cao, xây dựng mối đoàn kết nội bộ trong nội bộ đơn vị. Nâng cao vai trò của các tổ chức đoàn thể, triển khai các phong trào thi đua sâu rộng, cụ thể, thiết thực trong toàn Tổng công ty. Khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu, có đóng góp nhiều công sức cho Tổng công ty. Vận động CB-CNV tích cực hăng say lao động sản xuất, phấn đấu hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ kinh tế chính trị trọng tâm của Tổng công ty.



Phạm Việt Dũng

Nơi nhận:

- Chủ tịch HĐQT, các TV HĐQT;
- KSVCSH tại TCT – Bà Hiền;
- TGD, các PTGD;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Lưu VT, TCCB.